

THỰC TRẠNG SỰ HỨNG THÚ TRONG TẬP LUYỆN MÔN BÓNG BÀN CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TS. Nguyễn Thị Thu¹; ThS. Phan Hoàng Tường Giang²;

TS. Nguyễn Thị Việt Nga³; ThS. Đặng Viết Giới⁴

Tóm tắt: Nghiên cứu khảo sát thực trạng giảng dạy môn Bóng bàn tại Đại học Quốc gia Hà Nội cho thấy hứng thú trong tập luyện của sinh viên đang giảm sút, ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu kỹ năng và chất lượng đào tạo. Để cải thiện tình trạng này, nghiên cứu vận dụng Thuyết Tự quyết (SDT), Deci & Ryan, 2017 làm khung lý thuyết, tập trung vào ba yếu tố: năng lực, tự chủ và kết nối xã hội. Trên cơ sở đó, bảng hỏi và phỏng vấn được thiết kế nhằm đánh giá động lực nội tại và nhận diện các yếu tố cản trở sự tham gia tích cực của sinh viên trong học tập và tập luyện. Kết quả nghiên cứu góp phần làm rõ nguyên nhân ảnh hưởng đến hứng thú trong học tập, từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy và phát triển năng lực toàn diện cho sinh viên thông qua môn Bóng bàn.

Từ khóa: Bóng bàn, Hứng thú trong tập luyện, Sinh viên, Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Abstract: The study surveyed the current state of table tennis instruction at Vietnam National University, Hanoi (VNU), revealing a noticeable decline in student engagement during training. This decline negatively affects both skill acquisition and overall educational quality. To address this issue, the research applies Self-Determination Theory (Deci & Ryan, 2017) as a theoretical framework, focusing on three core components: competence, autonomy, and relatedness. Based on this framework, questionnaires and interviews were developed to assess students' intrinsic motivation and identify barriers that hinder their active participation in learning and training activities. The findings clarify key factors influencing students' learning interest and offer practical solutions to enhance instructional effectiveness and promote holistic development through table tennis education.

Keywords: Table tennis, Training interest, University students, Vietnam National University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay, giáo dục thể chất (GDTC) giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho sinh viên (SV), không chỉ về thể chất mà còn về năng lực cá nhân, tinh thần tập thể và kỹ năng xã hội. Theo định hướng đổi mới chương trình đào tạo, GDTC không chỉ dừng lại ở mục tiêu nâng cao sức khỏe mà cần góp phần phát triển phẩm chất, năng lực và lối sống lành mạnh cho người học.

Trong hệ thống các môn học thuộc chương trình GDTC tại Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), môn Bóng bàn là một trong những môn học có tính ứng dụng cao, phù hợp với nhiều đối tượng SV và mang lại hiệu quả tích cực về mặt vận động, phản xạ, sự phối hợp tay mắt cũng như khả năng tư duy chiến thuật. Tuy nhiên, thực tế triển khai giảng dạy và tập luyện môn học này trong những năm gần đây đang gặp không ít khó khăn. Đáng chú ý là hiện tượng giảm sút sự hứng thú của SV trong việc tham gia tập luyện, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến chất

lượng tiếp thu kỹ thuật và hiệu quả đào tạo.

Sự hứng thú trong học tập và rèn luyện thể chất là yếu tố tâm lý có tác động mạnh mẽ đến thái độ, động lực và kết quả học tập của SV. Theo SDT của Deci & Ryan, 2017, khi nhu cầu được tự chủ, năng lực và kết nối xã hội được đáp ứng, người học sẽ hình thành hứng thú nội tại và duy trì sự tham gia tích cực. Vì vậy, việc nâng cao sự hứng thú của SV trong tập luyện môn Bóng bàn không chỉ là giải pháp mang tính tình thế, mà còn là yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo mục tiêu chuẩn đầu ra của học phần GDTC. Xuất phát từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng sự hứng thú của SV trong tập luyện môn Bóng bàn tại ĐHQGHN, qua đó xác định các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy phù hợp với yêu cầu phát triển GDTC hiện nay.

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp: tổng hợp và phân tích tài liệu, trực quan, điều tra xã hội học, toán học thống kê.

1: Đại học Quốc Gia Hà Nội

2: Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Nghiên cứu được thực hiện thông qua điều tra xã hội học bằng bảng hỏi, với các câu hỏi được xây dựng bám sát mục tiêu nghiên cứu và đối tượng khảo sát là 236 SV hiện đang tham gia học tập môn Bóng bàn tại ĐHQGHN. Tổng số phiếu được phát ra và thu về đều hợp lệ, đạt tỷ lệ hoàn trả 100%.

2.1. Thực trạng sự hứng thú trong tập luyện môn Bóng bàn học phần tự chọn cho SV tại ĐHQGHN

Nhằm đo lường khía cạnh nhận thức một thành phần cơ bản của thái độ theo mô hình ba thành phần (Ajzen, 1991) nghiên cứu đã đánh giá quan điểm của SV về vai trò, tính cần thiết và động cơ học tập môn Bóng bàn. Kết quả thể hiện tại bảng 1.

Qua phân tích bảng số liệu tại bảng 1 cho thấy SV có nhận thức tích cực đối với môn học. Cụ thể, 92,4% SV đánh giá việc đạt điểm cao trong môn Bóng bàn là quan trọng, phản ánh sự quan tâm nghiêm túc đến kết quả học tập. Bên cạnh đó, 83,5% SV nhận định môn Bóng bàn là cần thiết, cho thấy sự đánh giá đúng đắn về vai trò của môn Bóng bàn trong chương trình GDTC. Đặc biệt, có tới 88,1% SV chủ động tìm đọc thêm tài liệu ngoài giáo trình một minh chứng cho tinh thần học tập tích cực và khả năng tự học, tự định hướng, phù hợp với quan điểm của lý thuyết Tự quyết (Deci & Ryan, 2017).

Kết quả trên không chỉ cho thấy SV đánh giá cao ý nghĩa thực tiễn của môn học mà còn khẳng định rằng việc phát triển nội dung, phương pháp và tài liệu hỗ trợ môn Bóng bàn là hoàn toàn cần thiết để duy trì và nâng cao động lực học tập của người học.

Thực trạng về thái độ cảm xúc trong tập luyện môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN. Trong cấu trúc của SĐT, cảm xúc tích cực trong học tập phản ánh mức độ thỏa mãn nhu cầu gắn kết xã hội – một yếu tố tâm lý cốt lõi giúp duy trì động lực nội tại. Khi người học cảm thấy được tôn trọng, lắng nghe và có mối liên kết với giảng viên cũng như bạn học, họ sẽ hình thành cảm xúc tích cực và tự nguyện tham gia vào hoạt động học tập. Để đánh giá khía cạnh này, nghiên cứu đã khảo sát ba biểu hiện cảm xúc chính của SV đối với môn Bóng bàn, gồm: mức độ yêu thích môn học, sự hài lòng với nội dung kiến thức, và sự hài lòng đối với giảng viên. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Kết quả phân tích cho thấy hầu hết SV có thái độ cảm xúc tích cực đối với môn học. Đặc biệt, 77,5% SV hài lòng với kiến thức được cung cấp trong quá trình học tập, cho thấy nội dung môn học đáp ứng tốt kỳ vọng người học. Về khía cạnh giảng viên, 88,1% SV bày tỏ sự hài lòng hoặc cảm xúc tích cực, phản ánh hiệu quả trong tổ chức giảng dạy và giao

Bảng 1. Thực trạng về thái độ nhận thức trong tập luyện môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN (n=236)

TT	Biểu hiện về mặt thái độ nhận thức	Có		Bình thường		Không	
		Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)
1	Với bạn, việc đạt được điểm cao môn Bóng bàn có quan trọng không	218	92,4%	18	7,6%	0	0
2	Theo bạn, môn Bóng bàn có cần thiết cho SV không?	197	83,5%	16	6,8%	23	9,7%
3	Ngoài giảng trình môn Bóng bàn, SV có nên đọc thêm tài liệu, sách tham khảo cho môn này không	208	88,1%	18	7,6%	10	4,2%

Bảng 2. Thực trạng về thái độ cảm xúc trong tập luyện môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN (n=120)

TT	Biểu hiện về mặt thái độ cảm xúc	Hài lòng		Bình thường		Không	
		Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)
1	Bạn có thích học môn Bóng bàn không?	39	16,5%	179	75,8%	18	7,6%
2	Nhìn chung học môn Bóng bàn bạn hài lòng về kiến thức môn học không?	183	77,5%	14	5,9%	39	16,5%
3	Nhìn chung, học môn Bóng bàn bạn hài lòng về giảng viên không?	65	27,5%	143	60,6%	28	11,9%

tiếp sự phạm. Tuy mức độ “hài lòng hoàn toàn” khi được hỏi về sở thích đối với môn học chỉ đạt 16,5%, song nhóm “bình thường” chiếm tỷ lệ cao (75,8%) cho thấy nhiều SV vẫn giữ cảm xúc trung tính và có thể bị tác động tích cực nếu phương pháp giảng dạy và hình thức tổ chức học tập được cải thiện thêm.

Nhìn chung, thái độ cảm xúc tích cực là nền tảng quan trọng để củng cố động lực học tập nội tại. Kết quả này là cơ sở quan trọng để tiếp tục điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy môn Bóng bàn theo hướng lấy người học làm trung tâm, khơi gợi hứng thú và tăng cường sự kết nối trong lớp học. Thực trạng về hành vi, thái độ học tập môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Kết quả khảo sát tại Bảng 3 hành vi thái độ học tập của SV học môn Bóng bàn tại ĐHQGHN cho thấy có sự khác biệt rõ rệt giữa các biểu hiện học tập mang tính thụ động và chủ động. Trong nhóm hành

vi trong giờ học, tỷ lệ SV thường xuyên phát biểu và đóng góp ý kiến chỉ đạt 12,7%. Điều này cho thấy phần lớn SV vẫn còn e ngại hoặc thiếu động lực trong việc tham gia xây dựng bài học một yếu tố quan trọng thể hiện sự tự chủ và gắn kết xã hội trong môi trường học tập, theo lý thuyết SDT. Tương tự, chỉ 24,6% SV thường xuyên chủ động đặt câu hỏi với giảng viên và 20,3% tích cực trao đổi với bạn học để làm rõ nội dung bài giảng. Các con số này phản ánh môi trường lớp học còn thiếu sự tương tác hai chiều – vốn là điều kiện cần thiết để chuyển từ dạy học “truyền thống” sang phương pháp “lấy người học làm trung tâm”. Khi SV không có nhiều cơ hội để phản hồi, phát biểu, hoặc tranh luận, không khí lớp học sẽ dễ rơi vào trạng thái độc thoại từ phía giảng viên, làm giảm hứng thú và sự nhập tâm trong học tập. Ngược lại, tỷ lệ SV thể hiện các hành vi học tập mang tính thụ động – như “chỉ lắng nghe và ghi chép” – lại chiếm ưu thế (trên 73,3%). Điều này

Bảng 3. Thực trạng về hành vi, thái độ học tập môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN (n=236)

TT	Biểu hiện về mặt hành vi, thái độ học tập	Thường xuyên		Bình thường		Không	
		Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)
Trong giờ học							
1	Trong các buổi học tập môn Bóng bàn, bạn có thường xuyên phát biểu ý kiến của mình không?	30	12,7 %	182	77,1	24	10,2%
2	Trong các buổi học tập môn Bóng bàn, bạn có lắng nghe giảng và chú ý tập luyện không?	198	83,9%	29	12,3	9	3,8%
3	Trong các buổi học kết hợp lý thuyết môn Bóng bàn, bạn có lắng nghe và ghi chép các kiến thức của giảng viên truyền đạt không?	173	73,3%	45	19,1	18	7,6%
4	Trong các buổi học tập môn Bóng bàn, bạn có chủ động hỏi giảng viên những vấn đề chưa hiểu không?	58	24,6%	128	54,2	50	21,2%
5	Trong các buổi học tập môn Bóng bàn, bạn có tham gia tranh luận với các bạn khác để làm sáng tỏ vấn đề liên quan đến bài học không?	48	20,3%	122	51,7	66	28,0%
Ngoài giờ học							
6	Đọc giảng trình môn Bóng bàn, bạn thấy có dễ hiểu không?	77	32,6%	121	51,3	38	16,1%
7	Ngoài giờ học tập môn Bóng bàn trên lớp bạn có tham gia tập luyện thêm ở ngoài không?	56	23,7%	122	51,7	58	24,6%
8	goài giảng trình môn Bóng bàn, bạn đọc thêm tài liệu, sách tham khảo cho môn này không?	74	31,4%	108	45,8	54	22,9%
9	Bạn có chuẩn bị và xem tài liệu của giảng viên gửi trước khi đến lớp không	32	13,6%	121	51,3	83	35,2%
10	Khi có thắc mắc về nội dung bài học, gặp giảng viên và bạn bè để trao đổi thêm không?	74	31,4%	105	44,5	57	24,1%

cho thấy hành vi tích cực chưa được khơi dậy tương xứng với tiềm năng, và sự tham gia còn mang tính hình thức.

Ở nhóm hành vi ngoài giờ học, xu hướng tương tự cũng được ghi nhận. Chỉ 13,6% SV cho biết thường xuyên chuẩn bị bài trước khi đến lớp, trong khi chỉ 31,4% chủ động trao đổi với giảng viên hoặc bạn học khi gặp khó khăn. Điều này phản ánh sự thiếu chủ động và động lực nội tại trong việc tiếp cận kiến thức một trong những vấn đề then chốt ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu kỹ thuật và kỹ năng trong các môn học vận động như Bóng bàn. Mặc dù hơn một nửa SV cho biết họ “bình thường” có đọc tài liệu, xem giáo trình, hoặc luyện tập thêm, nhưng mức độ thường xuyên vẫn còn thấp đặc biệt là hành vi luyện tập ngoài giờ (chỉ 23,7%) và đọc tài liệu tham khảo (31,4%). Điều này cho thấy thái độ học tập mang tính bị động vẫn chiếm tỷ lệ đáng kể trong cộng đồng SV học môn Bóng bàn, và chưa thể hiện rõ hành vi học tập tự định hướng theo đúng mục tiêu phát triển năng lực trong chương trình GDTC hiện đại.

Từ góc độ lý thuyết, sự hạn chế trong các hành vi tự chủ và hành vi xã hội học tập (như trao đổi, thảo luận) có thể là do môi trường học tập chưa đủ kích thích, phương pháp giảng dạy chưa tối ưu hóa khả năng tương tác, hoặc SV chưa nhận thức đầy đủ về giá trị lâu dài của môn học. Như lý thuyết Tự quyết đã chỉ ra, động lực nội tại chỉ được phát triển khi ba yếu tố cốt lõi được thỏa mãn: (1) nhu cầu được tự chủ, (2) nhu cầu cảm nhận năng lực, và (3) nhu cầu được kết nối xã hội. Do đó, để nâng cao hiệu quả học tập và phát huy tối đa vai trò của môn Bóng bàn trong chương trình GDTC, cần thiết phải: Tăng cường phương pháp tổ chức lớp học theo hướng tương tác, nhóm nhỏ, trao đổi, phản biện; giao nhiệm vụ cá nhân và nhóm có tính chủ động cao để tăng tính tự quyết và cảm nhận năng lực; Khuyến khích SV tự học, luyện tập ngoài giờ, đánh giá theo quá trình; Tổ chức lại lớp học sao cho SV

có cơ hội thực hành, thử sai, và phản hồi lẫn nhau.

2.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến sự hứng thú học tập môn Bóng bàn cho SV tại ĐHQGHN

2.2.1. Nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến sự hứng thú học tập môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN

Kết quả khảo sát tại bảng 4 cho thấy SV có nhận thức rất rõ về vai trò của nội lực cá nhân trong việc hình thành hứng thú học tập. Cụ thể, có tới 95,3% SV đánh giá việc không ngừng trau dồi phương pháp học tập là yếu tố làm tăng hứng thú, và 91,9% SV cho rằng ý chí học tập mạnh mẽ cũng góp phần duy trì động lực trong quá trình học bóng bàn. Số liệu trên cho thấy phần lớn SV ý thức được rằng hứng thú học tập không phải là yếu tố ngẫu nhiên, mà là kết quả của một quá trình rèn luyện, lựa chọn phương pháp học phù hợp và sự nỗ lực kiên trì cá nhân. Điều này phù hợp với lý luận của SDT rằng người học sẽ phát triển động lực nội tại bền vững nếu họ cảm thấy có quyền làm chủ con đường học tập của chính mình và nhận ra sự tiến bộ qua từng buổi học điều đó đặc biệt quan trọng trong các môn học kỹ thuật như bóng bàn.

Mặt khác, yếu tố “tự trau dồi phương pháp học tập” cũng thể hiện sự dịch chuyển trong tư duy học tập của SV từ phụ thuộc vào giảng viên sang học tập có định hướng cá nhân. Đây là một dấu hiệu tích cực cho thấy GDTC hiện đại đang dần đạt được mục tiêu xây dựng người học chủ động, biết tự học, và có khả năng điều chỉnh hành vi học tập theo năng lực và mục tiêu riêng.

Tóm lại, các nguyên nhân chủ quan có tác động rất lớn đến việc hình thành và duy trì hứng thú học tập môn Bóng bàn. Việc khuyến khích SV phát triển thói quen học tập tự chủ, kiên trì và có chiến lược rõ ràng sẽ là giải pháp cốt lõi để nâng cao hiệu quả giảng dạy, đặc biệt trong các học phần kỹ năng vận động đặc thù như bóng bàn.

2.2.2. Nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến sự hứng thú học tập môn Bóng bàn đối với SV tại

Bảng 4. Nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến sự hứng thú học tập môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN (n=236)

TT	Nguyên nhân chủ quan	Giảm hứng thú		Không ảnh hưởng		Tăng hứng thú	
		Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)
1	SV không ngừng trau dồi phương pháp học tập	6	2,5%	5	2,1%	255	95,3%
2	Ý chí học tập của SV	12	5,1%	7	3,0%	217	91,9%

ĐHQGHN

Qua bảng 5 kết quả khảo sát cho ta thấy:

Nguyên nhân xuất phát từ phía giảng viên: Phần lớn SV đánh giá cao vai trò của giảng viên trong việc duy trì hứng thú học tập. Khi giảng viên kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp giảng dạy (trực quan, nhóm nhỏ, trò chơi mô phỏng, phản biện, dự án), SV cảm thấy được tham gia vào quá trình học một cách chủ động hơn từ đó kích thích động lực nội tại thông qua yếu tố “tự chủ” và “cảm nhận năng lực”. Ngược lại, việc sử dụng đơn điệu phương pháp thuyết trình truyền thống có thể khiến người học trở nên thụ động, làm giảm mức độ gắn kết và tính chủ động trong lớp học. Một số SV cũng cho rằng, thái độ của giảng viên cụ thể là sự nhiệt tình, linh hoạt và định hướng rõ ràng cho từng buổi học có ảnh hưởng tích cực rõ rệt đến cảm xúc học tập. Phản hồi của SV Nguyễn Thu Anh trường Đại học Luật cho thấy mong muốn được phân nhóm, giao nhiệm vụ cụ thể, và có cơ chế kiểm tra mục tiêu hàng buổi đây là một mô hình tổ chức lớp học mang tính “dạy học theo dự án và dạy học theo nhiệm vụ” rất phù hợp với phương pháp GDTC hiện nay.

Nguyên nhân xuất phát từ môn học: Nội dung môn Bóng bàn, nếu được xây dựng có tính ứng dụng cao, gắn liền với kỹ năng thực tiễn và đời sống, sẽ

tạo sự hứng khởi cho người học. Ngược lại, nếu nội dung còn mang tính giảng giải kỹ thuật đơn thuần, thiếu tính hướng thực tiễn hoặc không có liên hệ rõ ràng với nghề nghiệp tương lai, SV dễ rơi vào trạng thái học đối phó, thiếu động lực. Nhiều SV cho rằng việc nhận thức được lợi ích của môn học đối với nghề nghiệp hoặc sức khỏe cá nhân sẽ là yếu tố quan trọng thúc đẩy hứng thú. Do đó, cần có sự định hướng tốt từ giảng viên để làm rõ giá trị ứng dụng của môn học trong công việc và cuộc sống sau tốt nghiệp đặc biệt trong bối cảnh SV ĐHQGHN hướng đến mô hình phát triển toàn diện.

Nguyên nhân từ điều kiện học tập: Các điều kiện khách quan như tài liệu học tập, trang thiết bị, nhà tập và tiêu chuẩn bàn tập được SV đánh giá là có ảnh hưởng rõ rệt đến hứng thú học tập. Một môi trường học tập hiện đại, đầy đủ và hợp lý sẽ góp phần tạo cảm giác sẵn sàng, thoải mái và tích cực khi tham gia các hoạt động thực hành từ đó nâng cao cảm giác làm chủ và cảm nhận năng lực của người học.

Tóm lại kết quả phân tích cho thấy hứng thú học tập môn Bóng bàn của SV tại ĐHQGHN chịu ảnh hưởng đáng kể từ các yếu tố khách quan đặc biệt là phương pháp giảng dạy của giảng viên và tính thực tiễn của môn học. Do đó, để nâng cao hiệu quả dạy học, các yếu tố này cần được cải thiện đồng bộ,

Bảng 5. Nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến sự hứng thú học tập môn Bóng bàn đối với SV tại ĐHQGHN (n=236)

TT	Nguyên nhân chủ quan	Giảm hứng thú		Không ảnh hưởng		Tăng hứng thú	
		Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (SV)	Số lượng (SV)
Nguyên nhân xuất phát từ giảng viên							
1	Giảng viên không kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy?	48	20,3	91	14.4	154	65,3
2	Thái độ giảng viên tích cực và năng động?	12	5,1	7	11.0	198	83,9
3	Giảng viên dung phương pháp thuyết trình?	58	24,6	73	28.4	111	47,0
Nguyên nhân xuất phát từ môn học							
4	Nội dung môn học phong phú?	16	6,8	54	22,9	166	70,3
5	Lợi ích của môn học cho bản thân nghề nghiệp?	11	4,7	43	18,2	182	77,1
6	Tính ứng dụng của môn học đối với cuộc sống sau khi ra trường?	10	4,2	39	16,5	187	79,2
Bạn có chuẩn bị và xem tài liệu của giảng viên gửi trước khi đến lớp không							
7	Tài liệu học tập đầy đủ và rõ ràng?	70	29,7	82	34,7	84	35,6
8	Phương tiện và trang thiết bị học đầy đủ?	19	8,1	44	18,6	173	73,3
9	Thời khóa biểu phù hợp, thuận tiện?	15	6,4	42	17,8	179	75,8
10	Đầy đủ bàn tập và đúng tiêu chuẩn	17	7,2	41	17,4	178	75,4

trong đó giảng viên đóng vai trò trung tâm trong việc thiết kế không gian học tập mở, tạo điều kiện cho SV trải nghiệm, khám phá và gắn kết thực chất với nội dung học. Đây là tiền đề để kích hoạt động lực nội tại, qua đó tăng cường hứng thú và duy trì hiệu quả học tập lâu dài.

3. KẾT LUẬN

Qua kết quả khảo sát thực trạng sự hứng thú trong tập luyện môn Bóng bàn của SV ĐHQGHN cho thấy rằng, có hai nhóm yếu tố chính ảnh hưởng tích cực đến mức độ hứng thú học tập: (1) các yếu tố xuất phát từ bản thân SV (nguyên nhân chủ quan) và (2) các yếu tố đến từ môi trường học tập, đặc biệt là giảng viên (nguyên nhân khách quan). Trong đó, vai trò của giảng viên được đánh giá là có tác động mạnh nhất trong việc khơi gợi động lực, tạo hứng thú và duy trì sự tham gia tích cực của SV trong quá trình học tập môn học này.

Môn Bóng bàn, với tính chất là một môn thể thao mang tính đối kháng vận động toàn diện, đã được SV đón nhận tích cực, nhất là trong bối cảnh môn học này ngày càng được chú trọng trong học phần GDTC. Việc ĐHQGHN đưa bóng bàn vào giảng dạy như một học phần tự chọn không chỉ góp phần đa dạng hóa hoạt động rèn luyện thể chất mà còn thể hiện sự chủ động trong định hướng giáo dục toàn diện. Từ thực tiễn triển khai và kết quả khảo sát, có thể khẳng định rằng hứng thú học tập môn Bóng bàn không chỉ được hình thành từ nhận thức và thái độ cá nhân của SV mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ cách thức tổ chức lớp học, phương pháp sư phạm và năng lực chuyên môn – giao tiếp của người giảng viên. Khi người học cảm thấy được hỗ trợ, được tôn trọng và thấy rõ ý nghĩa thiết thực của môn học đối với sức khỏe, năng lực và cơ hội nghề nghiệp tương lai, thì hứng thú học tập sẽ ngày càng được nuôi

dưỡng và phát triển bền vững.

Do đó, trong chiến lược đổi mới giảng dạy môn học này, việc đầu tư cho đội ngũ giảng viên, cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng nội dung học tập và điều kiện cơ sở vật chất là những định hướng quan trọng nhằm tăng cường động lực nội tại và nâng cao hiệu quả GDTC cho SV toàn ĐHQGHN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Thu Hằng (1999), *Thực trạng hứng thú học tập các môn lý luận của SV Trường Đại học thể dục thể thao Trung ương I*, Luận văn Thạc sĩ. Đại học TDTT Bắc Ninh.
2. Nghị quyết số 08 NQ-TW ngày 1/12/2011 đề tăng cường sự lãnh đạo của Đảng phát triển TDTT đến năm 2020 trong đó nhấn mạnh nâng cao chất lượng hiệu quả GDTC và hoạt động thể thao trường học
3. Nghị định số 11/2015 NĐ-CP của Chính phủ Quy định về GDTC và các hoạt động thể thao trong nhà trường.
4. Phạm Thành Nghị (2013), *Tâm lý học giáo dục*, Nxb Đại học quốc gia.
5. Ryan, R. M., & Deci, E. L. (2017). *Self-Determination Theory: Basic Psychological Needs in Motivation, Development, and Wellness*.

Nguồn bài báo: được trích dẫn từ đề tài NCKH cấp cơ sở (2024): “Nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp dạy học theo dự án trong giảng dạy môn Bóng bàn cho SV ĐHQGHN”, Chủ nhiệm: ThS. Phan Hoàng Tường Giang và thành viên TS. Nguyễn Thị Thư đề tài dự kiến bảo vệ tháng 7/2025.

Ngày nhận bài: 12/3/2025; **Ngày duyệt đăng:** 15/4/2025.



Ảnh minh họa (nguồn Internet)